

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN YÊN BÌNH -TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 15/2018/ HNGD-ST

Ngày: 04-4-2018

V/v: Ly hôn, nuôi con khi ly hôn

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN BÌNH-TỈNH YÊN BÁI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Hoàng Hải

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đinh Xuân Trường  
2. Ông Lục Văn Khai

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Phạm Thị Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Huy Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 4 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 273/2017/TLST-HNGD ngày 14 tháng 12 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 05/2018/QĐXX-ST ngày 02 tháng 3 năm 2018 và Thông báo mở lại phiên tòa số: 06/TB- TA ngày 20 tháng 3 năm 2018, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Mai Thị Ngọc M – sinh năm 1992  
ĐKKH: Tổ 10, thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái.  
Nơi ở hiện nay: Tổ X, phường Y, thành phố Y, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Vương Mạnh H - sinh năm 1986  
Địa chỉ cư trú: Thôn K, xã T, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái. Vắng mặt

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Mai Thị Ngọc M trình bày:*

*Về hôn nhân:* Chị kết hôn với anh Vương Mạnh H trên cơ sở tự nguyện, đăng ký kết hôn ngày 23/11/2012 tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do anh H không tu chí làm ăn, ham chơi, không có trách nhiệm với gia đình. Chị và gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh H không thay đổi.

Mâu thuẫn trầm trọng từ tháng 10/2017 cho đến nay, anh chị sống ly thân không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay chị xác định tình cảm vợ chồng đã hết, chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Vương Mạnh H.

*Về nuôi con chung:* Chị và anh H có một con chung là Vương Minh K, sinh ngày 06/7/2014, chị đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cháu cho đến khi trưởng thành. Chị không yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con.

*Về chia tài sản chung, nợ chung:* Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật và tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh Vương Mạnh H nhưng anh H không thực hiện các quyền và nghĩa vụ của mình. Do đó Tòa án không tiến hành hòa giải được.

Kết quả xác minh qua chính quyền địa phương cho thấy: Anh Vương Mạnh H có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn K, xã T, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái từ ngày 10/10/2016, hiện nay anh H vẫn cư trú tại địa phương, Anh H đã được thông báo hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án nhưng không chấp hành.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Bình tại phiên tòa: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng dân sự; quyền và nghĩa vụ của đương sự được đảm bảo đúng quy định của pháp luật. Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ và đúng quy định của pháp luật, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận: Xử cho chị M được ly hôn anh H, giao con cho chị M nuôi dưỡng; chị M phải chịu án phí DSST.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] *Về tố tụng:* Bị đơn là anh Vương Mạnh H có hộ khẩu thường trú tại thôn K, xã T, huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái nên Tòa án nhân dân huyện Yên Bình thụ lý, giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền.

[2] *Về hôn nhân:* Chị Mai Thị Ngọc M và anh Vương Mạnh H kết hôn tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn Y, huyện L, tỉnh Yên Bái ngày 23/11/2012, vì vậy quan hệ hôn nhân giữa anh chị là hợp pháp.

Trong quá trình giải quyết vụ án chị M xác định vợ chồng có mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh H không có trách nhiệm với gia đình, không tu chí làm ăn, chị và gia đình đã khuyên giải nhiều lần nhưng anh H không thay đổi, anh chị đã sống ly thân từ tháng 10/2017 đến nay. Quá trình giải quyết vụ án anh H không có

mặt để hòa giải, thể hiện anh H không có thiện chí hòa giải. Từ đó có căn cứ cho thấy tình trạng hôn nhân của chị M và anh H đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không còn tồn tại, mục đích hôn nhân không đạt được. Yêu cầu xin ly hôn của chị M là chính đáng và có căn cứ. Vì vậy cần áp dụng khoản 1 điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để xử cho chị Mai Thị Ngọc M được ly hôn anh Vương Mạnh H.

[3] *Về nuôi con chung*: Chị Mai Thị Ngọc M và anh Vương Mạnh H có một con chung là Vương Minh K, sinh ngày 06/7/2014, chị Mai đề nghị được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh H không có mặt giải quyết tại Tòa án nên không có ý kiến về việc nuôi con, hiện nay cháu đang do chị M trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Vì vậy để đảm bảo quyền và lợi ích cho cháu, cần giao cháu Vương Minh K cho chị M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi.

Anh Vương Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con do chị M không yêu cầu. Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

[4] *Về chia tài sản chung, nợ chung*: Chị M không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

Về án phí: Chị Mai Thị Ngọc M phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Các đương sự được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên:*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, 82, 83 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. *Về quan hệ hôn nhân*: Chị Mai Thị Ngọc M được ly hôn anh Vương Mạnh H.

2. *Về nuôi con chung*: Giao cháu Vương Minh K, sinh ngày 06/7/2014, cho chị Mai Thị Ngọc M trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cho đến khi cháu đủ 18 tuổi hoặc khi có sự thay đổi. Anh Vương Mạnh H không phải cấp dưỡng nuôi con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. *Về án phí:* Chị Mai Thị Ngọc M phải nộp 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 05362 ngày 14/12/2017 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái (xác nhận chị M đã nộp đủ).

Nguyên đơn chị Mai Thị Ngọc M được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn anh Vương Mạnh Hg được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện;
- THADS huyện;
- UBND thị trấn Y-huyện L;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, TA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ  
(đã ký)**

**Lê Thị Hoàng Hải**